

Số: 24/KH-UBND

Trạm Tấu, ngày 07 tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia (PCI) và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI) năm 2025 trên địa bàn huyện Trạm Tấu

Thực hiện Kế hoạch hành động số 15/KH-UBND ngày 23/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp quốc gia năm 2025 trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

Để thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia (PCI) và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI) năm 2025. Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch thực hiện với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường quán triệt tới các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn trong huyện về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI) năm 2025 trên địa bàn huyện.

Đề ra nhiệm vụ, giải pháp cụ thể nhằm cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện để duy trì, thúc đẩy phát triển mạnh mẽ các doanh nghiệp, hợp tác xã khuyến khích sáng tạo, khởi nghiệp, đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, nâng cao chất lượng, hiệu quả thu hút đầu tư góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện năm 2025, tạo động lực bứt phá trong các năm tiếp theo.

2. Yêu cầu

Nghiêm túc phổ biến, quán triệt kịp thời, đầy đủ các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của các tổ chức, cá nhân. Nhất là cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã, các hộ sản xuất kinh doanh và cán bộ, công chức trên địa bàn nhận thức rõ về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp quốc gia và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nâng cao chỉ

số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI); xem đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, liên tục.

Nâng cao chất lượng xây dựng chính sách; quy trình lấy ý kiến thực chất, tham vấn rộng rãi các đối tượng chịu tác động và đối thoại công khai để tạo sự đồng thuận. Thực hiện nghiêm yêu cầu từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”, xóa bỏ cơ chế “xin - cho”. Nâng cao chất lượng thực thi văn bản pháp luật; giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm đúng thời hạn và không đặt thêm các yêu cầu, điều kiện đối với doanh nghiệp.

Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực và tăng cường giám sát kiểm tra, đề cao tinh thần 07 dám “dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và dám hành động vì lợi ích chung”; phân công phải 05 rõ “rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ trách nhiệm”. Thực hiện bảo vệ cán bộ khi giải quyết thủ tục đầu tư, kinh doanh trong trường hợp có sự không thống nhất, khác biệt về quy định giữa các văn bản pháp luật.

Duy trì và nhân rộng các kinh nghiệm chính sách tốt, tiên tiến về quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã. Đã nói là làm, đã cam kết là phải thực hiện, đã thực hiện là phải có kết quả. Tinh thần là cùng làm, cùng hưởng, cùng thắng, cùng phát triển.

Tập trung chỉ đạo, tăng cường trách nhiệm, tính chủ động của các cơ quan, đơn vị được phân công làm đầu mối theo dõi, chủ trì việc cải thiện các bộ chỉ số, nhóm chỉ số, chỉ số thành phần, các yếu tố môi trường kinh doanh nhằm đảm bảo quá trình triển khai thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, hiệu quả.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, giám sát tiến độ và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về kết quả thực hiện các kế hoạch đã ban hành để thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh qua các năm và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI) của huyện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục bám sát các tiêu chí đánh giá về: (1) Năng lực cạnh tranh 4.0 và năng lực cạnh tranh du lịch của Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF), (2) Phát triển bền vững và Chính phủ điện tử của Liên hợp quốc (UN), (3) Năng lực đổi mới sáng tạo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO), (4) Quyền tài sản của Liên minh quyền tài sản, (5) Hiệu quả logistic của Ngân hàng Thế giới (WB), (6) An toàn an ninh mạng của Liên minh Viễn thông quốc tế (ITU) nhằm phục hồi và nâng cao sức chống chịu của doanh nghiệp.

Đẩy mạnh cải cách hành chính toàn diện, đồng bộ, trọng tâm là đơn giản hóa thủ tục hành chính; bảo đảm việc thực hiện các thủ tục được nhanh chóng, thuận tiện, tiết kiệm chi phí cho người dân và doanh nghiệp.

- Tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, thuận lợi, nâng cao năng lực cạnh tranh các cấp; tăng nhanh số lượng doanh nghiệp mới thành lập; giảm tỷ lệ doanh nghiệp ngừng hoạt động; đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; hỗ trợ các tổ chức kinh tế hợp tác chủ động hội nhập quốc tế; khuyến khích khởi nghiệp, sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; giảm chi phí đầu vào; nâng cao chất lượng, hiệu quả thu hút đầu tư thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển nhanh, bền vững.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Xây dựng chính quyền điện tử và từng bước hiện đại hóa nền hành chính. Tập trung triển khai các nền tảng chuyển đổi số, ưu tiên các nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; bảo đảm việc thực hiện các thủ tục được nhanh chóng, thuận tiện, tiết kiệm chi phí cho người dân và doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

Quán triệt và triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm góp phần cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); tiếp tục nâng cao nhận thức và hành động của các ngành, các cấp thực hiện chủ trương “Chính quyền đồng hành cùng doanh nghiệp”; nêu cao tinh thần, thái độ phục vụ doanh nghiệp, nhà đầu tư, không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng điều hành nhằm mục đích cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh vì sự phát triển của doanh nghiệp, hợp tác xã góp phần phát triển kinh tế - xã hội huyện Trạm Tấu. Phấn đấu điểm số DDCI huyện Trạm Tấu năm 2025 duy trì trong nhóm các huyện, thị xã, thành phố có chất lượng điều hành kinh tế “khá” của Tỉnh.

Đẩy mạnh cải cách hành chính toàn diện, đồng bộ, trọng tâm là đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính trong các lĩnh vực đất đai, thuế, lao động, thị trường,... Tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với công tác kiểm tra, giám sát và quản lý của nhà nước chặt chẽ, hiệu quả.

Tích cực, chủ động thu hút đầu tư, ưu tiên các dự án có công nghệ cao, sử dụng tiết kiệm hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, thân thiện với môi trường. Tập trung thu hút các nhà đầu tư chiến lược, có năng lực, kinh nghiệm triển khai thực hiện các dự án đầu tư có quy mô lớn, có tính định hướng, dẫn dắt, tạo sức lan tỏa trong lĩnh vực công nghiệp, du lịch, dịch vụ, nông nghiệp. Rà soát, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, nhà đầu tư trong triển khai thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn huyện; đồng thời kiên quyết thu hồi các dự án không triển khai thực hiện, dự án chậm tiến độ. Phấn đấu hàng năm thu hút được từ 01-02 dự án có quy mô phù hợp với tiềm năng, lợi thế của huyện.

Phát triển mạnh các loại hình doanh nghiệp, hỗ trợ đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất kinh doanh, khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp, sáng tạo và chuyển đổi số. Trong năm 2025, phấn đấu thành lập mới 05 doanh nghiệp, 05 hợp tác xã và 20 tổ hợp tác.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

Để đạt được mục tiêu đề ra trong năm 2025, Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tập trung vào các nội dung chủ yếu sau:

(1) Đối với các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp phụ trách chính đồng thời phân công nhiệm vụ cụ thể cho công chức chuyên môn phụ trách từng nội dung công việc trong kế hoạch này, trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ và tiến độ thời gian thực hiện cụ thể tại cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

(2) Đối với các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch thực hiện, trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ, cán bộ công chức chủ trì và cán bộ công chức phối hợp trong việc cải thiện môi trường kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh. Thời gian hoàn thành **trước ngày 28/02/2025**.

(3) Tập trung chỉ đạo, tăng cường trách nhiệm, tính chủ động của các cơ quan, ban, ngành được phân công làm đầu mối theo dõi, chủ trì việc cải thiện các chỉ số, bộ chỉ số cấp huyện, các yếu tố môi trường kinh doanh, một số chỉ tiêu cải cách hành chính nhằm đảm bảo quá trình triển khai thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, hiệu quả.

(4) Thực hiện đồng bộ, hiệu quả 03 đột phá chiến lược và 08 nhiệm vụ trọng tâm trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Trạm Tấu lần thứ XVI nhiệm kỳ 2020-2025, tiếp tục cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế.

(5) Cập nhật, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan; kịp thời đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, giải pháp, nhiệm vụ phát sinh để cải thiện các chỉ số được phân công.

(6) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng chế độ báo cáo, theo dõi tình hình, kết quả cải thiện đối với các chỉ số, bộ chỉ số, chịu trách nhiệm đối với các yếu tố môi trường kinh doanh, một số chỉ tiêu cải cách hành chính được phân công.

(7) Đẩy mạnh rà soát cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính về đất đai, thuế, lao động, thị trường,... nhằm tạo điều kiện tối đa cho doanh nghiệp, hợp tác xã, các nhà đầu tư. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với công tác kiểm tra, giám sát và quản lý của nhà nước chặt chẽ, hiệu quả. Tăng cường kỷ

luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; nghiêm cấm các hành vi gây phiền hà những nhiều cho người dân và doanh nghiệp.

(8) Duy trì chất lượng, hiệu quả hoạt động “Ngày cuối tuần cùng dân và doanh nghiệp”; Chương trình gặp mặt, tọa đàm với thanh niên khởi nghiệp. Định kỳ tổ chức gặp mặt doanh nghiệp, hợp tác xã, thường xuyên đối thoại với doanh nghiệp kịp thời nắm bắt và tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã. Đẩy mạnh triển khai hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học và công nghệ tiên tiến; chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, năng lực và lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp, hợp tác xã; hỗ trợ doanh nghiệp chủ động hội nhập quốc tế, nắm bắt và đón đầu các xu hướng kinh doanh mới, xu hướng thị trường mới.

(9) Nghiên cứu, rà soát, kiến nghị với cấp có thẩm quyền đưa ra khỏi danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đối với: (1) những ngành nghề có thể áp dụng các biện pháp quản lý khác hiệu quả hơn; (2) bãi bỏ các điều kiện kinh doanh không hợp pháp, không cần thiết, không khả thi, thiếu cụ thể, khó xác định, khó dự đoán và không dựa trên cơ sở khoa học rõ ràng; (3) đối với các điều kiện kinh doanh không phù hợp với thực tiễn thì kiến nghị bãi bỏ hoặc sửa đổi theo hướng đơn giản hóa, tạo thuận lợi, giảm chi phí tuân thủ và không can thiệp quá sâu vào hoạt động của doanh nghiệp; (4) thu gọn các loại chứng chỉ hành nghề, tránh trùng lặp, gây lãng phí chi phí của xã hội; (5) tích cực thực hiện tham vấn, tương tác với người dân, doanh nghiệp, đối tượng chịu sự tác động trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; (6) thường xuyên rà soát, cập nhật ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

(10) Tiếp tục đầu tư hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, đẩy mạnh tiến trình chuyển đổi số trên cả ba trụ cột: chính quyền số, kinh tế số, xã hội số theo tinh thần Nghị quyết số 51-NQ/TU ngày 22/7/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

(11) Thực hiện tốt Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 10/10/2022 của Tỉnh ủy về tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh, trong đó ưu tiên thu hút các dự án có công nghệ cao, sử dụng tiết kiệm hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, thân thiện với môi trường. Tập trung thu hút các nhà đầu tư chiến lược, có năng lực, kinh nghiệm triển khai thực hiện các dự án đầu tư có quy mô lớn, có tính định hướng, dẫn dắt, tạo sức lan tỏa trong lĩnh vực công nghiệp, du lịch, dịch vụ, nông nghiệp.

(12) Thường xuyên rà soát các vướng mắc, bất cập trong cơ chế, chính sách để kịp thời đề xuất các giải pháp xử lý, tháo gỡ phù hợp, kịp thời. Đối với những vấn đề vượt thẩm quyền thì tập hợp vấn đề kèm theo các giải pháp tương ứng (nếu có) báo cáo UBND huyện để kiến nghị tới các cơ quan có thẩm quyền; đồng thời báo cáo UBND tỉnh.

(13) Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt; phát triển các hình thức thanh toán hiện đại, đẩy mạnh thanh toán qua hệ thống ngân hàng đối với dịch vụ công, thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội; phát triển mạnh thương mại điện tử, kết hợp với các loại hình thương mại truyền thông; khuyến khích phát triển các mô hình kinh doanh số, thương mại điện tử; triển khai mô hình chợ nông sản 4.0, sàn giao dịch thương mại điện tử, sàn giao dịch sản phẩm OCOP,...

(14) Tập trung chỉ đạo thực hiện các kế hoạch trung hạn, kế hoạch 5 năm với mục tiêu, lộ trình rõ ràng để tạo chuyển biến vững chắc đối với các chỉ tiêu có tính chất nền tảng nhưng khó cải thiện trong thời gian ngắn như bảo vệ môi trường sinh thái, giảm nghèo đa chiều, phát triển miền núi,... đồng thời thực hiện các giải pháp truyền thông nâng cao nhận thức toàn xã hội về nội dung và ý nghĩa của phát triển bền vững. Khuyến khích doanh nghiệp cơ cấu lại sản xuất, kinh doanh, chú trọng các yếu tố bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu, tạo cơ hội việc làm cho nhóm đối tượng dễ bị tổn thương.

(15) Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận phục vụ hành chính công cấp huyện, cấp xã. Đẩy mạnh thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính; duy trì triển khai 100% dịch vụ công đủ điều kiện trực tuyến mức độ 4 liên thông từ tỉnh đến xã.

(16) Tiếp tục rà soát nhằm thực hiện hợp nhất các văn bản quy phạm pháp luật để đảm bảo tính minh bạch, dễ tra cứu, dễ hiểu và dễ tiếp cận, đồng thời đề xuất phương án tháo gỡ, xử lý đối với trường hợp vượt thẩm quyền.

(17) Tích cực phát huy hơn nữa vai trò cầu nối giữa cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã và các cấp, các ngành, địa phương để kịp thời truyền tải các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, định hướng phát triển kinh tế xã hội của huyện đến doanh nghiệp, hợp tác xã; phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, địa phương ở huyện triển khai hiệu quả các hoạt động định hướng đầu tư, đào tạo nhân lực, xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm, tìm kiếm thị trường cho doanh nghiệp, hợp tác xã. Tích cực, chủ động tập hợp, lắng nghe những ý kiến phản ánh, kiến nghị của hội viên về những khó khăn trong quá trình sản xuất - kinh doanh để đề xuất với các cơ quan chức năng và lãnh đạo huyện nghiên cứu, hỗ trợ, tháo gỡ kịp thời cho doanh nghiệp, hợp tác xã, góp phần giúp doanh nghiệp, hợp tác xã duy trì và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh bảo đảm việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động.

2. Chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể

(Chi tiết phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt, hiệu quả các nội dung gắn với chức năng, nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc thực hiện các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 theo Kế hoạch số 191-KH/HU ngày 19/12/2024 của Huyện ủy Trạm Tấu và Kế hoạch này gắn liền với việc kiểm điểm trách nhiệm của cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp quốc gia của tỉnh Yên Bái nói chung và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI) trên địa bàn huyện Trạm Tấu nói riêng.

- Báo cáo kết quả thực hiện gửi về Ủy ban nhân dân huyện (qua phòng Tài chính - Kế hoạch) tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định (trước ngày 10 tháng cuối quý đối với báo cáo định kỳ hằng quý và trước ngày 10/12/2025 đối với báo cáo năm).

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn định kỳ tổng hợp, xây dựng dự thảo báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này trình Ủy ban nhân dân huyện.

3. Phòng Văn hóa và Thông tin

Tổ chức tuyên truyền các nội dung liên quan đến cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI) trên địa bàn huyện.

Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Huyện ủy;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Lãnh đạo, CV VP HĐND và UBND huyện;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện;
- Các cơ quan: Công an huyện; Chi cục thuế khu vực Nghĩa Văn Trạm Tấu; Trung tâm Y tế; Trung tâm Truyền thông và Văn hóa; Chi cục Thống kê huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TCKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Vũ Lê Chung Anh

PHỤ LỤC

Phân công cơ quan chủ trì theo dõi một số chỉ tiêu cải cách hành chính, quy định kinh doanh năm 2025

(Kèm theo Kế hoạch hành động số 24/KH-UBND ngày 07 tháng 02 năm 2025
của Ủy ban nhân dân huyện Trạm Tấu)

Stt	Tên chỉ tiêu, nhiệm vụ	Chỉ tiêu năm 2025	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc, đánh giá
I	Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh			
1	Cập nhật dữ liệu quy định kinh doanh trên Cổng Tham vấn và Tra cứu quy định kinh doanh	100%	Các cơ quan, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn	Phòng Tài chính - Kế hoạch
2	Tỷ lệ vướng mắc, đề xuất, phản ánh, kiến nghị về quy định kinh doanh được xử lý trên Trang Thông tin điện tử của huyện; ứng dụng YenBai-S.	100%	Các cơ quan, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn	VP HĐND và UBND huyện, phòng Văn hóa và Thông tin
II	Nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công			
1	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Tối thiểu 80%	Các cơ quan, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn	VP HĐND và UBND huyện huyện (<i>Bộ phận hành chính công</i>)
2	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công.	Tối thiểu 45%	Các cơ quan, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn Trung tâm hành chính công	VP HĐND và UBND huyện huyện (<i>Bộ phận hành chính công</i>)
3	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.	Tối thiểu 50%	Các cơ quan, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn	Trung tâm truyền thông và Văn hóa
4	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.	Tối thiểu 80%	Các cơ quan, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn Trung tâm hành chính công	VP HĐND và UBND huyện huyện (<i>Bộ phận hành chính công</i>)
5	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử.	100%	Các cơ quan, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn Trung tâm hành chính công	VP HĐND và UBND huyện huyện (<i>Bộ phận hành chính công</i>)

Stt	Tên chỉ tiêu, nhiệm vụ	Chỉ tiêu năm 2025	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc, đánh giá
6	Tỷ lệ thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính tại UBND cấp xã và Phòng Tư pháp cấp huyện.	100%	- Trung tâm hành chính công - Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn	Phòng Tư pháp
7	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa.	Tối thiểu 50%	- Các cơ quan, ban, ngành; - UBND các xã, thị trấn	VP HĐND và UBND huyện huyện (<i>Bộ phận hành chính công</i>)
8	Tỷ lệ công bố, công khai thủ tục hành chính đúng hạn.	100%	- Các cơ quan, ban, ngành; - UBND các xã, thị trấn	VP HĐND và UBND huyện (<i>Bộ phận hành chính công</i>)
9	Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	100%	- Các cơ quan, ban, ngành; - UBND các xã, thị trấn	VP HĐND và UBND huyện huyện (<i>Bộ phận hành chính công</i>)
10	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn.	100%	- Các cơ quan, ban, ngành; - UBND các xã, thị trấn	Thanh tra huyện, VP HĐND và UBND huyện (<i>Ban Tiếp công dân</i>)
11	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp.	Tối thiểu 90%	- Các cơ quan, ban, ngành; - UBND các xã, thị trấn	VP HĐND và UBND huyện huyện (<i>Bộ phận hành chính công</i>)